

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

### **1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: Lịch sử Đảng
- Tên tiếng anh: History of the Communist Party of Vietnam
- Mã học phần: 006104
- Số tín chỉ: 02, Số tín chỉ lý thuyết: 02, Số tín chỉ thực hành: 0
- Các học phần tiên quyết: Triết học Mác – Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lênin,

Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Các học phần học trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác – Lênin,

Chủ nghĩa xã hội khoa học

- Các học phần song hành: Không

### **2. Đối tượng áp dụng:**

- Môn học bắt buộc cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Tất cả các chuyên ngành;
- Trình độ: Đại học
- Hệ đào tạo: Chính quy

### **3. Nội dung tóm tắt học phần:**

- Mô tả học phần: Học phần bao gồm chương mở đầu, chương 1, chương 2, chương 3 và phần kết luận, đề cập những tri thức khoa học về đối tượng, mục đích, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930); quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1975-2018); một số bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng. Qua đó khẳng định thành công, ưu điểm, nêu lên hạn chế, kinh nghiệm trong tiến trình lãnh đạo cách mạng của Đảng.

### **4. Mục tiêu học phần:**

*4.1. Kiến thức:* Trang bị cho người học những kiến thức có hệ thống và cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018).

*4.2. Kỹ năng:* Giúp sinh viên có kỹ năng lựa chọn tài liệu phù hợp phục vụ cho nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan niệm sai trái về lịch sử, về sứ mệnh và vai trò lãnh đạo của Đảng.

Đồng thời, sinh viên có thể vận dụng được những kiến thức về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng theo chủ trương, chính sách của Đảng trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.

4.3. *Thái độ:* Giúp sinh viên hình thành lý tưởng, niềm tin, ước mơ và hoài bão cao đẹp để sống, để làm người và làm cán bộ cách mạng, tích cực đóng góp trí tuệ và công sức của mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần

STT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra	CDR của CTĐT
<i>Về kiến thức</i>			
1	CDR1	Sinh viên hiểu và trình bày được những kiến thức cơ bản về đối tượng, phạm vi nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Chức năng, nhiệm vụ của môn học và phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	
2	CDR2	Sinh viên hiểu, trình bày, phân tích và đánh giá được những tri thức, sự kiện lịch sử cơ bản có tính hệ thống về quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), nội dung cơ bản, giá trị lịch sử của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập, giành chính quyền (1939-1945)	- QTKD: (1) - Kiểm toán: (1) - KDQT: (1)
3	CDR3	Sinh viên nắm được, trình bày và phân tích, đánh giá được những nội dung lịch sử cơ bản, hệ thống, khách quan về sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.	- Kinh tế: (1) - KT: (1) - HTTTQL: (1) - TC-NH: (1)
4	CDR4	Sinh viên hiểu, giải thích được những cơ sở hình thành đường lối, cương lĩnh của Đảng qua các giai đoạn cách mạng. Đồng thời, sinh viên nắm được những tri thức có hệ thống về quá trình phát triển đường lối và sự lãnh đạo của Đảng đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ sau ngày thống nhất đất nước đến nay.	
<i>Về kỹ năng</i>			

5	CDR5	Giúp sinh viên hình thành được năng lực thu thập thông tin, tài liệu về hệ thống tri thức liên quan đến Đảng, sứ mệnh lịch sử, vai trò và đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam.	- QTKD: (15) - Kiểm toán: (17) - KDQT: (16) - Kinh tế: (14) - KT: (18) - HTTTQL: (17) - TC-NH: (15)
6	CDR6	Sinh viên có khả năng vận dụng nhận thức lịch sử Đảng vào công tác thực tiễn, nhận diện và phê phán quan niệm sai trái về lịch sử, về sứ mệnh và vai trò lãnh đạo của Đảng. Chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng theo chủ trương, chính sách của Đảng trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay.	- QTKD: (15) - Kiểm toán: (17) - KDQT: (16) - Kinh tế: (14) - KT: (18) - HTTTQL: (17) - TC-NH: (15)
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm (thái độ)</b>			
7	CDR7	Sinh viên tin tưởng vào đường lối, chủ trương, quan điểm lãnh đạo cách mạng của Đảng; vào thắng lợi tất yếu của công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước do Đảng lãnh đạo. Tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đóng góp công sức, trí tuệ của mình vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	-QTKD: (24) - Kiểm toán: (24) - KDQT:(23) - Kinh tế: (21) - KT: (25) - HTTTQL: (24) - TC-NH: (22)

## 6. Phương pháp và phương tiện giảng dạy:

### 6.1. Phương pháp giảng dạy:

Thuyết trình, phát vấn, đối thoại, thảo luận nhóm.

### 6.2. Phương tiện giảng dạy:

Máy chiếu, máy tính, phấn, bảng, internet. . .

## 7. Thang điểm đánh giá:

Giảng viên đánh giá theo thang điểm 10, Phòng Quản lý đào tạo sẽ quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 để phục vụ cho việc xếp loại trung bình học kỳ, trung bình tích lũy và xét học vụ.

## 8. Phương pháp và nội dung đánh giá

(Theo Quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 14/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh).

Loại hình	Nội dung đánh giá	Mô tả cách thực hiện	CDR	Trọng
-----------	-------------------	----------------------	-----	-------

					<b>số</b>
Điểm chuyên cần		Nhận thức, thái độ tham gia lớp học: điểm danh đủ giờ, vào muộn, siêng năng, tham gia vào bài học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên đi học đầy đủ: Từ 9 đến 10 điểm</li> <li>- Sinh viên vắng từ 20% trở xuống: Từ 5 đến 8 điểm</li> <li>- Sinh viên vắng trên 20%: không được thi, không chấm điểm</li> <li>- Giảng viên kết hợp với thái độ học tập của sinh viên để cho theo khung ở trên</li> </ul>	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7	10%
Đánh giá quá trình	1	Các bài tập giao về nhà, các bài tập nhóm, Thuyết trình trong giờ thảo luận, tham gia vào bài học hàng ngày và giờ thảo luận	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên tích cực tham dự bài giảng trên lớp (số lần phát biểu và trả lời đúng các câu hỏi phát vấn), hoàn thành bài tập cá nhân, bài kiểm tra thường xuyên.</li> <li>- Sinh viên tham gia đóng góp ý kiến trong giờ thảo luận, làm bài tập nhóm</li> <li>- Giảng viên kết hợp hiệu quả học tập với ý thức, thái độ học tập của sinh viên để cho điểm</li> </ul>	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7	20%
	2	Bài kiểm tra trên lớp: 1 bài tự luận trên lớp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên có kỹ năng tìm kiếm, tra cứu tài liệu liên quan đến nội dung môn học</li> <li>- Sinh viên hiểu, trình bày và phân tích, đánh giá được những nội dung lịch sử cơ bản, hệ thống, khách quan về sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng</li> </ul>	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7	

			Việt Nam - Vận dụng kiến thức đã học vào giải thích những vấn đề thực tiễn		
Điểm thi cuối kỳ		Nội dung kiến thức môn học	Kết hợp dạng câu hỏi trắc nghiệm với câu hỏi lý thuyết có liên hệ vận dụng	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7	70%
<b>Tổng</b>					<b>100%</b>

### **9. Tài liệu học tập và tham khảo:**

[1] *Tài liệu học tập bắt buộc*: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, *Tài liệu tập huấn của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

#### *9.2. Tài liệu tham khảo:*

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng*, Toàn tập, bộ 35 tập Nxb Chính trị quốc gia, HN.

[4] Nguyễn Đức Chiến-Đỗ Quang Ân, *70 câu hỏi và gợi ý trả lời môn LSĐCSVN*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, HN, 2000.

[5] Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, *Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay*, Nxb Chính trị quốc gia, HN, 2009.

### **10. Thông tin giảng viên giảng dạy:**

#### *10.1. Giảng viên 1:*

- Họ tên: Đào Thị Hằng
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên chính, Thạc sĩ
- Số điện thoại: 0396.968.383 Email: daohangdhctkd@gmail.com

#### *10.2. Giảng viên 2:*

- Họ tên: Nguyễn thị Thùy Dung
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Số điện thoại: 0975.830.083 Email: namzahung@gmail.com

#### *10.3. Giảng viên 3:*

- Họ tên: Vũ Thị Trang
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Số điện thoại: 0973. 759.636 Email: vuthitrang050389@gmail.com

#### *10.4. Giảng viên 4:*

- Họ tên: Nguyễn Thị Hải Yến
- Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Số điện thoại: 0649. 624.828 Email:[haiyen.lsd29@gmail.com](mailto:haiyen.lsd29@gmail.com)

### 11. Nội dung và phân bổ thời gian:

Nội dung	Phân bổ thời gian				Tổng cộng
	Lý thuyết	Kiểm Tra	Bài tập, thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương mở đầu: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	0	0	4	6
Chương 1: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)	5	0	2	14	21
Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)	5	0	3	16	24
Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975 – 2018)	6	1	4	22	33
Kết luận	2	0	0	4	6
<b>Tổng cộng</b>	<b>20</b>	<b>1</b>	<b>9</b>	<b>60</b>	<b>90</b>

### 12. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể:

**Chương mở đầu: ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ,  
NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP  
LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)

Lý thuyết	2	<p><b>1.1. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1.1.1. Đối tượng nghiên cứu của khoa học Lịch sử Đảng là sự ra đời, phát triển và hoạt động lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ lịch sử.</p>	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4]</p>	CĐR1, CĐR5, CĐR6, CĐR7
		<p><b>1.2. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1.2.1.Chức năng của khoa học Lịch sử Đảng</p>		
		<p><b>1.3. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</b></p> <p>1.3.1.Quán triệ̄t phương pháp luận sử học</p> <p>1.3.2.Các phương pháp cụ thể</p>		
4	Tự học, tự nghiên cứu	<p>1.2.2. Nhiệm vụ của khoa học Lịch sử Đảng</p> <p><b>* Ôn tập lại kiến thức chương mở đầu</b></p>	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4]</p>	(1)

**Chương 1: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO  
ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết	5	<p><b>1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng tháng 2- 1930</b></p> <p>1.1.2. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng</p> <p>1.1.3. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng</p> <p><b>1.2. Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền 1930-1945</b></p> <p>1.2.1. Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935.</p> <p>1.2.3. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945</p>	<p>Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4]</p>	<p>-CĐR2, -CĐR3, -CĐR4, -CĐR5, -CĐR6, -CĐR7</p>
Thảo luận	2	<p>1.1.4. Ý nghĩa lịch sử của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>1.2.2. Phong trào dân chủ 1936-1939</p> <p>1.2.4. Tính chất, ý nghĩa và kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Tám năm 1945</p>	<p>Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4]</p>	(1)
Tự học, tự nghiên cứu	14	* Ôn tập lại kiến thức chương 1	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4]</p>	<p>CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7</p>

## Chương 2: ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI



**PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC  
(1945 - 1975)**

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
<b>Lý thuyết</b>	<b>5</b>	<p><b>2.1. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</b></p> <p>2.1.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946</p> <p>2.1.3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi 1951-1954</p> <p><b>2.1. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</b></p> <p>2.1.1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946</p> <p>2.1.3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ đến thắng lợi 1951-1954</p> <p><b>2.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</b></p> <p>2.2.2. Lãnh đạo cách mạng cả nước giai đoạn 1965-1975</p>	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3], [4]</p>	<b>CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7</b>
<b>Thảo luận</b>	<b>3</b>	<p>2.1.2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950 (TL)</p>		<b>CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7</b>

		<p>2.1.2. Đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950 (TL)</p> <p>2.2.1. Lãnh đạo cách mạng hai miền giai đoạn 1954-1965 (TL)</p>		
<b>Tự học, tự nghiên cứu</b>	<b>16</b>	<p>2.1.4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ</p> <p>a) Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến</p> <p>b) Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến</p> <p>2.2.3. Ý nghĩa và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954- 1975</p> <p>a) Ý nghĩa lịch sử</p> <p>b) Kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng</p> <p>* Ôn tập lại kiến thức chương 2</p>	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3], [4]</p>	<b>CĐR3, CĐR5, CĐR6, CĐR7</b>

**Chương 3: ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975 – 2018)**

<b>Hình thức tổ chức dạy học</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Tài liệu học tập, tham khảo</b>	<b>Chuẩn đầu ra (HP)</b>
Lý thuyết	6	<p><b>3.1. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</b></p> <p><b>3.1.2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982- 1986</b></p> <p>- Đại hội lần thứ V của Đảng và quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội</p> <p>- Các bước đột phá tiếp tục đổi</p>	<p>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</p> <p>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3], [4]</p>	<b>CĐR2, CĐR4, CĐR5, CĐR6, CĐR7</b>

		<p><i>mới kinh tế</i></p> <p><b>3.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</b></p> <p><b>3.2.1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội 1986-1996</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI và thực hiện đổi mới toàn diện</li> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 1991-1996</li> </ul> <p><b>3.2.2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế 1996-2018</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước 2001-2006</li> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI và Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 của Đảng</li> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế</li> </ul>		
KT	1	<p><b>Kiểm tra tự luận trên lớp</b></p> <p><b>Nội dung kiến thức từ Chương mở đầu - Chương 3</b></p>		<p>CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5,</p>

				CĐR6, CĐR7
Thảo luận	4	<p><b>3. 1.1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước</li> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1976-1981</li> </ul> <p><b>3.2.1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội 1986-1996</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá 1996-2001</li> </ul> <p><b>3.2.2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế 1996-2018</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội 2006-2011</li> </ul> <p><b>3.3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành tựu của sự nghiệp đổi mới</li> <li>- Các hạn chế và nguyên nhân</li> <li>- Một số kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo công cuộc đổi mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</li> <li>- Tài liệu tham khảo: [1],[2],[3],[4]</li> </ul>	

Tự học, tự nghiên cứu	20	* Ôn tập lại kiến thức chương 2	- Tài liệu học tập bắt buộc: [1] -Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3], [4]	<b>CDR2, CDR4, CDR5, CDR6, CDR7</b>
--------------------------------	----	---------------------------------	---	---

### PHẦN KẾT LUẬN

<b>Hình thức tổ chức dạy học</b>	<b>Số tiết</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Tài liệu học tập, tham khảo</b>	<b>Chuẩn đầu ra (HP)</b>
<b>Lý thuyết</b>	1,5	<p><b>1. Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một là, thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa</li> <li>- Hai là, thắng lợi của các cuộc kháng chiến oanh liệt để giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc</li> <li>- Ba là, thắng lợi của sự nghiệp đổi mới và từng bước đưa đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Những bài học lớn về sự lãnh đạo của Đảng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</li> <li>- Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân</li> <li>- Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết, đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế</li> <li>- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài liệu học tập bắt buộc: [1]</li> <li>- Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3], [4], [5]</li> </ul>	(4) (5), (6), (7)

		sức mạnh quốc tế - Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam		
	0,5	<b>* Tổng kết môn học:</b> - Hệ thống lại kiến thức cơ bản, trọng tâm của môn học - Giải đáp thắc mắc, hướng dẫn cách làm bài thi - Tổng kết điểm quá trình, điều kiện thi		
22	Tự học, tự nghiên cứu	* Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đã làm nổi bật những truyền thống vẻ vang của Đảng. * Ôn tập lại kiến thức của toàn bộ môn học	- Tài liệu học tập bắt buộc: [1] - Tài liệu tham khảo:[1],[2],[3],[4],[5]	(4),(5), (6),(7)

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**Nguyễn Thị Thu Hường**

**Đào Thị Hằng  
Nguyễn Thị Hải Yến  
Vũ Thị Trang**